|  |  |
| --- | --- |
| Use-case name | Bật và tắt đèn |
| Use-case ID | UC001 |
| Actor | Người dùng phần mềm |
| Description | Người dùng sử dụng thiết bị có kết nối Internet để bật và tắt đèn |
| Trigger | Người dùng ấn vào đèn trong danh mục thiết bị kết nối |
| Pre-condition | Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống, phần mềm không bị bảo trì. |
| Post-condition | Đèn bật và tắt theo đúng như thao tác của người dùng với phần mềm |
| Normal flow | 1.Người dùng nhấn vào mục “HOUSE” trên màn hình chính  2.Màn hình hiện ra danh sách các phòng trong gia đình (living room, bedroom, kitchen…)  3.Người dùng ấn vào phòng cụ thể muốn điều khiển đèn  4.Màn hình hiện ra danh sách các thiết bị có kết nối với phần mềm trong phòng được chọn.  5.người dùng ấn vào biểu tượng bóng đèn biểu hiện cho tất cả thiết bị đèn trong phòng.  6.Màn hình hiện ra danh sách các thiết bị đèn với biểu tượng bóng đèn ở phía trên và tên đèn phía dưới, biểu tượng đèn sáng báo hiệu đèn đang được bật, còn đèn tối là đèn đang tắt ( nếu không có thiết bị nào thì màn hình hiện ra “ không có thiết bị” )  7. Người dùng ấn vào biểu tượng đèn để điều chỉnh theo mong muốn, nếu đèn bật thì đèn sẽ chuyển sang tắt, còn nếu đèn tắt thì sẽ chuyển sang bật. |
| Exception flow | None |
| Alternative flow | ở bước 7 của normal flow, nếu người dùng muốn bật, tắt đèn ở nhiều phòng khác nhau nữa thì quay lại bước 2 của normal flow |

|  |  |
| --- | --- |
| Use-case name | Đóng và mở cửa |
| Use-case ID | UC002 |
| Actor | Người dùng phần mềm |
| Description | Người dùng sử dụng thiết bị có kết nối Internet để đóng và mở cửa phòng |
| Trigger | Người dùng ấn vào đèn trong danh mục thiết bị kết nối |
| Pre-condition | Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống, phần mềm không bị bảo trì. |
| Post-condition | Đèn bật và tắt theo đúng như thao tác của người dùng với phần mềm |
| Normal flow | 1.Người dùng nhấn vào mục “HOUSE” trên màn hình chính  2. thống hiển thị ra danh sách các phòng trong gia đình (living room, bedroom, kitchen…)  3.Người dùng ấn vào phòng cụ thể muốn đóng, mở cửa  4.hệ thống hiển thị ra danh sách các thiết bị có kết nối với phần mềm trong phòng được chọn.  5.người dùng ấn vào biểu tượng cánh cửa biểu hiện cho cách cửa của phòng đó.  6. Hệ thống hiển thị ra danh sách các cửa với biểu tượng cánh cửa ở phía trên và tên cửa phía dưới (cửa chính, cửa sổ…) và chữ đóng mở dưới tên , nếu chữ đóng sáng lên biểu thị cửa đang đóng và ngược lại.( nếu không có thiết bị nào thì màn hình hiện ra “ không có thiết bị” )  7. người dùng nhần vào phần đóng hoặc mở để đóng mở cửa theo mong muốn. |
| Exception flow | None |
| Alternative flow | ở bước 7 của normal flow, nếu người dùng muốn đóng mở cửa ở nhiều phòng khác nhau nữa thì quay lại bước 2 của normal flow |